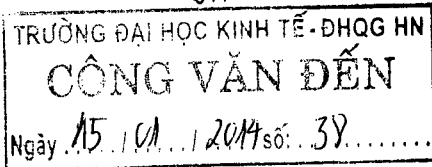


Số: 977/TB-ĐHNN

Hà Nội, ngày 22 tháng 08 năm 2013



THÔNG BÁO

V/v Điều chỉnh Bảng tham chiếu kết quả một số chứng chỉ tiếng Anh Quốc tế với bài thi Đánh giá năng lực tiếng Anh trong việc xác định chuẩn ngoại ngữ đầu ra đối với các chương trình đào tạo đại học ở ĐHQGHN

- Căn cứ Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1, B2 Khung Châu Âu ban hành theo Thông tư 05/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 2 năm 2012 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ Quyết định 685/QĐ-ĐHQGHN ngày 8 tháng 3 năm 2013 của Giám đốc ĐHQGHN về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 3079/QĐ-ĐHQGHN ngày 26/10/2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

- Căn cứ Công văn 323/ĐHNN ngày 14 tháng 8 năm 2013 của Hiệu Trưởng trường ĐHNN-ĐHQGHN về việc quy đổi điểm và công nhận kết quả khảo sát, đánh giá năng lực tiếng Anh,

Trường Đại học Ngoại ngữ thông báo điều chỉnh thang điểm bài thi Đánh giá năng lực tiếng Anh (ĐGNLTA) và Bảng tham chiếu quy đổi kết quả một số chứng chỉ tiếng Anh quốc tế trong việc xác định trình độ ngoại ngữ đầu ra đối với các chương trình đào tạo đại học ở ĐHQGHN.

1. Điều chỉnh thang điểm bài thi ĐGNLTA:

TT	Kết quả bài thi ĐGNLTA (0.0 - 9.0)	Chuẩn trình độ ngoại ngữ ở ĐHQGHN
1	3.5	A1
2	4.0	A2
3	4.5 - 5.0	B1
4	5.5 - 6.5	B2
5	7.0 - 8.0	C1
6	8.5 - 9.0	C2



- Sinh viên đạt trình độ A1 trở lên được nhận 01 Giấy chứng nhận kết quả có giá trị trong toàn bộ khóa học.

- Sinh viên được xét miễn học các học phần ngoại ngữ tiếng Anh tương ứng với kết quả thi và các học phần ở trình độ thấp hơn chưa tích lũy, đồng thời được nhận điểm tối đa đối với các học phần được miễn học.

2. Điều chỉnh Bảng tham chiếu quy đổi kết quả một số chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:

- Xem chi tiết tại phụ lục kèm theo

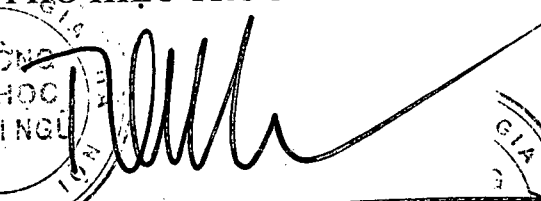
3. Thời gian áp dụng:

Thông báo này có hiệu lực áp dụng từ năm học 2013-2014, thay thế Thông báo 888/TB-ĐHNN ngày 6/9/2012 về việc áp dụng Bảng tham chiếu kết quả một số bài thi tiếng Anh quốc tế với bài thi ĐGNLTA trong việc xác định chuẩn ngoại ngữ đầu ra ở ĐHQGHN.

Nơi nhận

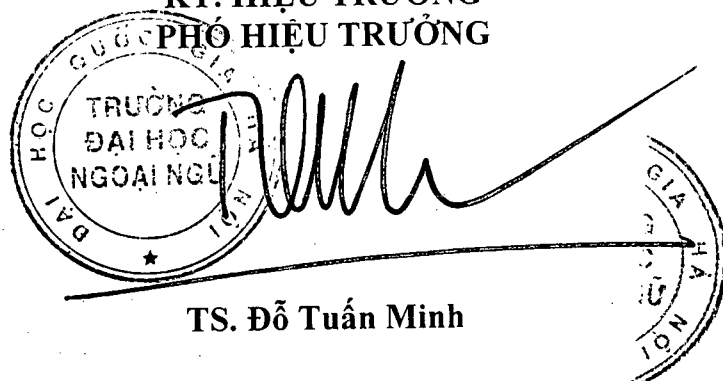
- ĐHQGHN (để b/c);
- Ban Giám Hiệu (để b/c);
- Trường ĐHKHXH&NV (để phối hợp thực hiện);
- Trường KHTN (để phối hợp thực hiện);
- Trường ĐHKT (để phối hợp thực hiện);
- Trường ĐHCN (để phối hợp thực hiện);
- Khoa Luật (để phối hợp thực hiện);
- Khoa Tiếng Anh (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
NGOẠI NGỮ

TS. Đỗ Tuấn Minh



Phụ lục:

**BẢNG THAM CHIẾU KẾT QUY ĐỔI QUẢ CÁC BÀI THI TIẾNG ANH
VỚI CÁC CHUẨN CẦN ĐẠT Ở ĐHQGHN**

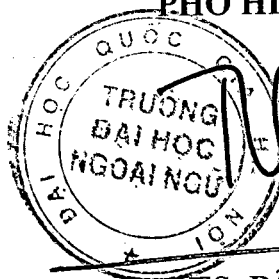
Chuẩn VNU	VNU-EPT (0-9.0)	TOEFL PBT (310-677)	TOEFL iBT (0-120)	TOEIC (0-990)	Cambridge Tests (0-100)	IELTS (0-9.0)
A1	3.5	400	32	-	45 - 69 KET	3.5
A2	4.0	425	38	-	70 - 89 KET 45 - 69 PET	4.0
B1	4.5 - 5.0	450	45	450	70 - 89 PET 45 - 59 FCE	4.5 - 5.0
B2	5.5 - 6.5	500	61	600	90 - 100 PET 60 - 79 FCE	5.5 - 6.5
C1	7.0 - 8.0	550	80	780	80 - 100 FCE 60 - 79 CAE	7.0 - 8.0
C2	8.5 - 9.0	625	107	900	80 - 100 CAE 45 - 59 CPE	8.5 - 9.0

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Chú thích:

- **Chuẩn VNU:** Chuẩn trình độ ngoại ngữ ở ĐHQGHN (theo Khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ chung Châu Âu - CEFR).
- **VNU-EPT:** Bài thi Đánh giá năng lực tiếng Anh của Trường ĐHNN-ĐHQGHN. Tên tiếng Anh là Vietnam National University - English Proficiency Test.
- **TOEFL PBT, TOEFL iBT, TOEIC:** Các bài thi tiếng Anh của Hội đồng khảo thí tiếng Anh ETS, Hoa Kỳ.
- **Cambridge tests, IELTS:** Các bài thi tiếng Anh quốc tế của Hội đồng khảo thí tiếng Anh Cambridge ESOL, Đại học Cambridge, Vương quốc Anh.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Đỗ Tuấn Minh